

Số: /KH-UBND

Hải Phòng, ngày tháng năm 2025

## KẾ HOẠCH

**Thực hiện Nghị quyết số 22/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024  
của Hội đồng nhân dân thành phố về quy định một số chính sách hỗ trợ  
trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn  
thành phố Hải Phòng, giai đoạn 2025 - 2030**

Thực hiện Nghị quyết số 22/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của Hội đồng nhân dân thành phố về quy định một số chính sách hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn thành phố Hải Phòng, giai đoạn 2025 - 2030,

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 22/2024/NQ-HĐND trên địa bàn thành phố, cụ thể như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

- Tổ chức triển khai, thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 22/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của Hội đồng nhân dân thành phố về quy định một số chính sách hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn thành phố Hải Phòng, giai đoạn 2025 – 2030 (sau đây gọi là Nghị quyết số 22/2024/NQ-HĐND), góp phần cải thiện, nâng cao chất lượng đời sống vật chất và tinh thần cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, hoàn cảnh khó khăn thuộc đối tượng thụ hưởng chính sách.

- Phổ biến tuyên truyền sâu rộng nội dung Nghị quyết số 22/2024/NQ-HĐND tới các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị, các tổ chức chính trị - xã hội và toàn thể nhân dân trên địa bàn thành phố.

#### 2. Yêu cầu

Việc triển khai, thực hiện chính sách hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, hoàn cảnh khó khăn theo Nghị quyết số 22/2024/NQ-HĐND phải đảm bảo đúng đối tượng, chi trả kinh phí đầy đủ, kịp thời theo quy định.

### II. NỘI DUNG

#### 1. Đối tượng thụ hưởng chính sách

Đối tượng thụ hưởng chính sách theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 22/2024/NQ-HĐND.

#### 2. Nội dung chính sách

Gồm chính sách hỗ trợ hàng tháng và chính sách hỗ trợ mức đóng Bảo hiểm y tế theo quy định tại Điều 3 Nghị quyết số 22/2024/NQ-HĐND.

### **3. Trình tự thực hiện**

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Nghị quyết số 22/2024/NQ-HĐND đến các cơ quan, tổ chức và Nhân dân với nhiều hình thức như: hội nghị, nói chuyện chuyên đề, trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội...;

- Hướng dẫn thực hiện đầy đủ các nội dung quy định tại Nghị quyết số 22/2024/NQ-HĐND;

- Tổ chức rà soát, tổng hợp danh sách các đối tượng trong diện được hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết số 22/2024/NQ-HĐND, xây dựng dự toán kinh phí thực hiện, gửi cơ quan tài chính và cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội cấp trên tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền phân bổ kinh phí thực hiện;

- Ban hành Quyết định phê duyệt mức hỗ trợ cho các đối tượng trong diện được hưởng hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết số 22/2024/NQ-HĐND;

- Tổ chức cấp kinh phí cho các đối tượng trong diện được hỗ trợ trên địa bàn theo quy định tại Nghị quyết số 22/2024/NQ-HĐND;

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện hỗ trợ cho các đối tượng trong diện được hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết số 22/2024/NQ-HĐND.

### **4. Cách thức thực hiện chính sách hỗ trợ**

#### **4.1. Chính sách hỗ trợ hàng tháng**

##### **a) Thời gian áp dụng**

- Thời gian áp dụng: từ ngày 01/01/2025 đến 31/12/2030 hoặc đến khi người được hỗ trợ không đảm bảo đủ điều kiện được hỗ trợ.

- Thời gian bắt đầu thực hiện hỗ trợ: kể từ thời điểm ghi trong Quyết định hỗ trợ của Ủy ban nhân dân cấp huyện. Riêng đối tượng trẻ em khuyết tật thuộc thể hệ thứ 3 của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học được tính từ tháng được cấp giấy xác nhận mức độ khuyết tật.

Đối tượng trẻ em thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo thuộc đối tượng của Nghị quyết này được tiếp tục hỗ trợ hàng tháng trong vòng 36 tháng kể từ thời điểm được công nhận thoát nghèo, đồng thời thoát cận nghèo; hoặc thoát cận nghèo.

Trẻ em sinh ra từ trẻ em bị xâm hại tình dục được hỗ trợ cho đến khi mẹ đủ 18 tuổi.

- Thời gian thôi hưởng hỗ trợ hàng tháng kể từ tháng ngay sau tháng đối tượng đang hưởng hỗ trợ hàng tháng chết hoặc không đủ điều kiện hưởng hỗ trợ hàng tháng (ví dụ như: quá tuổi trẻ em).

##### **b) Hồ sơ, thủ tục xét hưởng hỗ trợ hàng tháng**

Hồ sơ, thủ tục hưởng hỗ trợ đối với trẻ em thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo áp dụng như hồ sơ thủ tục đối với đối tượng trẻ em không có nguồn nuôi dưỡng được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng theo quy định của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ;

Hồ sơ, thủ tục hưởng hỗ trợ đối với trẻ em khuyết tật là thể hệ thứ ba của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học được thực hiện như hồ sơ, thủ tục đối với đối tượng người khuyết tật hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng theo quy định của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ;

Hồ sơ, thủ tục hưởng hỗ trợ đối với trẻ em không có nguồn nuôi dưỡng, trẻ em sinh ra từ trẻ em bị xâm hại tình dục được thực hiện như hồ sơ, thủ tục đối với đối tượng trẻ em không có nguồn nuôi dưỡng hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng theo quy định của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ;

Hồ sơ, thủ tục hưởng hỗ trợ hàng tháng đối với trẻ em bị xâm hại tình dục dẫn đến sinh con và đang nuôi con được thực hiện như hồ sơ, thủ tục đối với người đơn thân nghèo đang nuôi con hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng theo quy định của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ;

Hồ sơ, thủ tục hưởng hỗ trợ hàng tháng đối với trẻ em bị nhiễm HIV/AIDS được thực hiện như hồ sơ, thủ tục với trẻ em nhiễm HIV/AIDS thuộc diện hộ nghèo hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng theo quy định của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ.

Hồ sơ, thủ tục điều chỉnh, thôi hưởng hỗ trợ hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú hoặc thôi hưởng hỗ trợ hàng tháng theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ.

#### 4.2. Chính sách hỗ trợ mức đóng Bảo hiểm y tế

##### a) Thời gian áp dụng

- Thời gian áp dụng: từ ngày 01/01/2025 đến 31/12/2030 hoặc đến khi người được hỗ trợ không đảm bảo đủ điều kiện được hỗ trợ.

- Thời gian bắt đầu thực hiện hỗ trợ: kể từ thời điểm ghi trong Quyết định hỗ trợ của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Đối tượng trẻ em thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo thuộc đối tượng của Nghị quyết này được tiếp tục hỗ trợ mức đóng BHYT trong vòng 36 tháng kể từ thời điểm được công nhận thoát nghèo, đồng thời thoát cận nghèo; hoặc thoát cận nghèo.

##### b) Trình tự thực hiện

- Đối với trẻ em không theo học tại các cơ sở giáo dục: Ủy ban nhân dân cấp xã lập danh sách đề nghị cấp thẻ Bảo hiểm y tế đối với đối tượng thuộc diện hưởng chính sách Bảo hiểm y tế theo Nghị quyết số 22/2024/NQ-HĐND

trên địa bàn gửi cơ quan Bảo hiểm xã hội làm căn cứ cấp thẻ Bảo hiểm y tế theo quy định.

- Đối với trẻ em đang theo học tại các cơ sở giáo dục: căn cứ danh sách phê duyệt của UBND cấp huyện đối với các đối tượng thuộc diện hưởng chính sách Bảo hiểm y tế theo Nghị quyết số 22/2024/NQ-HĐND, cơ sở giáo dục lập riêng danh sách đề nghị cấp thẻ Bảo hiểm y tế gửi cơ quan Bảo hiểm xã hội làm căn cứ cấp thẻ Bảo hiểm y tế theo quy định.

- Hằng quý, năm, Bảo hiểm xã hội cấp huyện phối hợp Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Tài chính - Kế hoạch cùng cấp rà soát, đối chiếu, thực hiện thanh toán, quyết toán theo quy định.

### **5. Kinh phí, nguồn kinh phí thực hiện**

Ngân sách thành phố bố trí từ dự toán chi thường xuyên hàng năm của Ủy ban nhân dân cấp huyện theo phân cấp ngân sách.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan ban hành hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai, thực hiện Kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Nghị quyết; tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ thực hiện chính sách trợ giúp xã hội ở cơ sở.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết chính sách trợ giúp và quản lý đối tượng.

- Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định của Nghị quyết và tổng hợp, báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân thành phố.

### **2. Sở Tài chính**

Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố về kinh phí ngân sách nhà nước triển khai thực hiện Kế hoạch này đảm bảo quy định.

### **3. Sở Thông tin và Truyền thông**

Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan truyền thông, Cổng thông tin điện tử thành phố, hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, nội dung của Nghị quyết số 22/2024/NQ-HĐND và Kế hoạch này.

### **4. Sở Giáo dục và Đào tạo**

Triển khai, phổ biến Nghị quyết số 22/2024/NQ-HĐND đến các cơ sở giáo dục; chỉ đạo các cơ sở giáo dục phối hợp với cơ quan Bảo hiểm xã hội cấp huyện lập danh sách đề nghị cấp thẻ Bảo hiểm y tế cho các đối tượng thụ hưởng chính sách đang theo học tại các cơ sở giáo dục được hỗ trợ mức đóng

Bảo hiểm y tế theo quy định của Nghị định 22/2024/NĐ-CP đảm bảo kịp thời, đúng đối tượng.

### **5. Sở Y tế**

Phối hợp xác định dạng khuyết tật cho trẻ em, xác định bệnh cần điều trị dài ngày theo quy định hiện hành của Bộ Y tế làm cơ sở cho các đối tượng được thụ hưởng chính sách.

### **6. Kho bạc Nhà nước Hải Phòng**

Kiểm soát, thanh toán các khoản chi từ ngân sách nhà nước qua Kho bạc nhà nước theo quy định hiện hành.

### **7. Bảo hiểm xã hội thành phố Hải Phòng**

- Chỉ đạo, hướng dẫn Bảo hiểm xã hội cấp huyện phối hợp với phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cùng cấp, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ sở giáo dục trên địa bàn, tổ chức triển khai việc thực hiện cấp thẻ Bảo hiểm y tế cho đối tượng được hỗ trợ Bảo hiểm y tế theo quy định tại Nghị quyết số 22/2024/NQ-HĐND;

- Phối hợp với phòng Tài chính - Kế hoạch cùng cấp và các đơn vị có liên quan trong việc thanh quyết toán ngân sách nhà nước hỗ trợ mức đóng Bảo hiểm y tế theo quy định.

### **8. Ủy ban nhân dân cấp huyện**

- Căn cứ hướng dẫn của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, xây dựng Kế hoạch, tổ chức thực hiện (rà soát, thẩm định, phê duyệt danh sách và cấp kinh phí...) chế độ, chính sách trợ giúp cho đối tượng quy định tại Nghị quyết số 22/2024/NQ-HĐND; Quyết định phương thức chi trả chính sách trợ giúp xã hội phù hợp với tình hình thực tế của địa phương đảm bảo kịp thời, đúng đối tượng, công khai, minh bạch.

- Chỉ đạo các ngành chức năng tại địa phương và Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện công tác tuyên truyền các nội dung của Nghị quyết số 22/2024/NQ-HĐND và Kế hoạch này để các cơ quan chức năng và Nhân dân biết, triển khai thực hiện tại địa phương đảm bảo kịp thời, đầy đủ, đúng chính sách, đúng đối tượng.

- Tổng hợp, kết quả thực hiện chính sách về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính để tổng hợp trình cấp có thẩm quyền quyết định bổ sung dự toán kinh phí theo quy định.

- Hàng năm chủ động xây dựng Kế hoạch và dự toán kinh phí gửi Sở Tài chính tổng hợp dự toán, trình Ủy ban nhân dân thành phố; bố trí nguồn kinh phí từ ngân sách địa phương để thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

- Chỉ đạo thanh tra, kiểm tra, giám sát công tác triển khai và tổ chức thực hiện Kế hoạch, công tác chi trả hỗ trợ, xét duyệt đối tượng được hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết số 22/2024/NQ-HĐND trên địa bàn quản lý.

- Chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn tổng hợp báo cáo hàng năm theo quy định.

### **9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các tổ chức, đoàn thể thành phố và các đơn vị liên quan**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, tham gia tổ chức tuyên truyền phổ biến các nội dung của Nghị quyết số 22/2024/NQ-HĐND và Kế hoạch này.

Phối hợp với các cấp, các ngành và các cơ quan liên quan tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân và hội viên, đoàn viên tham gia hỗ trợ cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn thành phố.

Tăng cường giám sát việc thực hiện các chính sách hỗ trợ của thành phố đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn thành phố.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh các khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

#### ***Nơi nhận:***

- Bộ: LĐTBXH, TC;
- Cục Trẻ em (Bộ LĐTBXH);
- TTTU; TT HĐNDTP;
- CT, PCT Lê Khắc Nam;
- Ban VHXH-HĐND TP;
- Cơ quan, đơn vị tại mục III;
- UBND các quận, huyện, thành phố;
- CPVP;
- Phòng: VX, NC&KTGS;
- Lưu: VT, LĐ.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Khắc Nam**